

Dakrông, ngày 16 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kiều Tr** – Sinh năm 1992

- Bị đơn: Anh **Trần Việt Đ** – Sinh năm 1991

Đều trú tại: Khóm A, TT K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 107, 110, 116, 117 và 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị Kiều Tr và anh **Trần Việt Đ**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Kiều Tr và anh Trần Việt Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Tr và anh Đ thỏa thuận chị Tr chăm sóc, nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Trần Việt A, sinh ngày 27/12/2014, anh Đ cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 5/2018 cho đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Anh Trần Việt Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Chị Tr và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều Tr thuận chịu 150.000đ tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và chịu nộp thay anh Trần Việt Đ 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/004655 ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, chị Tr đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- UBND TT K;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Tiến